

Số: 775/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1040/2022/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Phạm Nguyễn Dương H, sinh năm 1989.

HKTT: Ấp 3, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, khu phố A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xã Thành A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 217/TP, cấp ngày 07/11/2015), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay bà H và ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Thiên Ng, sinh ngày: 18/9/2016 và Nguyễn Phạm Thiên B, sinh ngày 02/9/2019. Ly hôn, bà H và ông T thỏa thuận giao cả 02 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí HNGĐ-ST: Bà Phạm Nguyễn Dương H và ông Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Nguyễn Dương H và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Thiên Ng, sinh ngày: 18/9/2016 và Nguyễn Phạm Thiên B, sinh ngày 02/9/2019. Ly hôn, bà H và ông T thỏa thuận giao cả 02 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: Bà Phạm Nguyễn Dương H và ông Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002141 ngày 07/4/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND Tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS Tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (1)
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP (3).

### **THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Trần Văn Hùng**

